

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÁNH LINH  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 26-5-2021

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Văn Bình.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Bá Hóa và Bà Bùi Thị Luyến.

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Biện Việt Cường - Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận  
tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 02/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đồng Thị Ngọc Th, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn 02, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu Ch, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn 02, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Đồng Anh Th1, sinh ngày 03/8/2004; Nơi cư trú: Thôn 02, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa vắng mặt chị Đồng Thị Ngọc Th (có đơn xin xét xử vắng mặt), vắng mặt anh Nguyễn Hữu Ch, cháu Nguyễn Đồng Anh Th1.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đồng Thị Ngọc Th trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đồng Thị Ngọc Th và anh Nguyễn Hữu Ch tự

nguyên kết hôn, đăng ký kết hôn vào ngày 02/11/2004 tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn; Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm về lối sống, anh Ch thường hay nhậu nhẹt, thường xuyên xúc phạm danh dự, nhân phẩm và đánh đập chị Th; Chị Th khẳng định anh Ch đã bỏ nhà đi được khoảng hơn 10 năm nay, vợ chồng không còn liên lạc gì với nhau, hiện nay anh Ch ở đâu, làm gì chị Th không biết cũng không liên lạc với anh Ch; Chị Th khẳng định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Th không muốn sống đoàn tụ với anh Ch nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

- Về con chung: Chị Đồng Thị Ngọc Th và anh Nguyễn Hữu Ch có 01 người con chung tên Nguyễn Đồng Anh Th1, sinh ngày 03/8/2004, chị Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con từ lúc sinh ra đến nay. Chị Th yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được quyền nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục cháu Thư cho đến khi thành niên và không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đồng Thị Ngọc Th xác định là không có và không yêu cầu giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Hữu Ch: Trong quá trình giải quyết vụ án: Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần yêu cầu anh Nguyễn Hữu Ch phải có mặt tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng anh Nguyễn Hữu Ch không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Do đó Tòa án không thực hiện được việc lấy lời khai của bị đơn anh Nguyễn Hữu Ch. Tòa án đã thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng việc niêm yết không có kết quả.

Tại Biên bản xác minh ngày 17/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh với Công an xã G, huyện T xác định: Chị Đồng Thị Ngọc Th và anh Nguyễn Hữu Ch có nơi cư trú tại thôn 02, xã G, huyện T; Sau khi kết hôn thì anh Ch có sinh sống cùng chị Th một thời gian; Khoảng từ năm 2012 đến nay, anh Ch bỏ đi khỏi địa phương, không thông báo với chính quyền địa phương, không có tin tức gì của anh Ch, anh Ch đi đâu, làm gì địa phương không biết.

Ngày 04/01/2021, chị Đồng Thị Ngọc Th có đơn đề nghị Tòa án đăng tin thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Nguyễn Hữu Ch.

Tòa án đã tiến hành thủ tục đăng tin thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Nguyễn Hữu Ch trên Báo Công lý – Cơ quan trực thuộc Tòa án nhân dân Tối cao trên 03 số báo liên tiếp 23, 24, 25 ra các ngày 19, 23 và 26/3/2021 và Đài tiếng nói Việt Nam – Cơ quan thường trú tại thành phố Hồ Chí Minh phát 03 ngày liên tiếp ngày 22, 23 và 24/3/2021 trong thời hạn 01 tháng. Tuy nhiên hết thời hạn 01 tháng vẫn không có tin tức gì của anh Nguyễn Hữu Ch. Do đó

Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận phát biểu việc kiểm sát tuân theo pháp luật: Về thủ tục tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký tiến hành tố tụng đúng quy định; người tham gia tố tụng chấp hành pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Về con chung: Đề nghị Tòa án giao cháu Nguyễn Đồng Anh Th1, sinh ngày 03/8/2004 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi thành niên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ lời khai của các đương sự, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện cũng như trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Đồng Thị Ngọc Th yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn và việc nuôi con; Các đương sự đều không có yêu cầu nào khác; Vụ án không có đương sự hoặc tài sản ở nước ngoài, không cần phải ủy thác tư pháp; Bị đơn có nơi cư trú tại: Thôn 02, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho các đương sự, đã đăng tin thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Nguyễn Hữu Ch theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn có đơn từ chối hòa giải và giải quyết vắng mặt nên theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được. Đồng thời Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

3.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Đồng Thị Ngọc Th và anh Nguyễn Hữu Ch tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 02/11/2004 tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận nên quan hệ hôn nhân của hai đương sự là hợp pháp theo quy định tại Điều 8; Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Mặc dù chị Th và anh Ch đã có thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau, việc kết hôn là tự nguyện nhưng sau đó hai bên chỉ chung sống một thời gian ngắn nên tình cảm vợ chồng chưa thật sự gắn bó. Mặt khác, do mâu thuẫn vợ chồng nên anh Ch đã bỏ đi biệt tích trên 06 tháng đến nay vẫn không có tin tức gì của anh Ch. Đến nay, chị Th yêu cầu ly hôn. Do đó yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Th là phù hợp pháp

luật theo quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Tòa án chấp nhận.

3.2 Về con chung: Chị Đồng Thị Ngọc Th và anh Nguyễn Hữu Ch có 01 người con chung tên Nguyễn Đồng Anh Th1, sinh ngày 03/8/2004, chị Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con từ lúc sinh ra đến nay. Chị Th yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được quyền nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục cháu Thư cho đến khi thành niên và không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu của chị Th là có căn cứ nên Hội đồng xét xử sẽ giao cháu Thư cho chị Th được quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi thành niên; Anh Ch không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị Th nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3.3 Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[4] Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn tự nguyện chịu chi phí đăng tin thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Căn cứ vào:**

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 4 Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 8; Điều 9; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; khoản 3 Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

### **Tuyên xử:**

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đồng Thị Ngọc Th; Chị Đồng Thị Ngọc Th được ly hôn với anh Nguyễn Hữu Ch.

**2. Về quyền nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng:** Giao cho chị Đồng Thị Ngọc Th được quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Nguyễn Đồng Anh Th1, sinh ngày 03/8/2004 cho đến khi đủ 18 tuổi; Anh Nguyễn Hữu Ch không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

**3. Về án phí:** Chị Đồng Thị Ngọc Th phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số N<sub>0</sub> 0004540 ngày 04/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh. Chị Đồng Thị Ngọc Th đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt nguyên đơn và bị đơn; Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tánh Linh;
- UBND xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận (thay thông báo);
- Lưu: VP, án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Văn Bình**